

Bản án số: 33/2022/HSST
Ngày 06/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tân và ông Nguyễn Trung Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhiệm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 189/2021/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022, Thông báo thay đổi thời gian xét xử và Thông báo mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

Nguyễn Thế A; sinh năm 1992; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã L, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12 (Là Đảng viên, bị đình chỉ sinh hoạt đảng kể từ ngày 17/02/2022); con ông Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị T; vợ là Nguyễn Thị Thu L; Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

- Chị Tăng Thị T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện G, Hải Dương

- Chị Phạm Thị T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn T, xã L, TP. H, Hải Dương

- Chị Đinh Thị N, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 20 H, phường L, TP. H, Hải Dương

- Anh Lê Thanh T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 98 H, phường P, TP. H, Hải Dương.

- Anh Phạm Hữu L, sinh năm 1994; Địa chỉ: Khu A, T, Hải Dương.

- Anh Phạm Đức G, sinh năm 1971; Địa chỉ: Ngõ 403 B, phường T, TP. H, Hải Dương.

- Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1961; Địa chỉ: Khu C, phường T, TP. H, Hải Dương.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế A là lái xe tự do. Do có nhu cầu đi từ Hưng Yên đến Hải Dương để làm thủ tục vay vốn ngân hàng, Thế A biết trong thời điểm dịch Covid -19 phải có giấy xét nghiệm Sars – CoV-2 (gọi tắt là xét nghiệm PCR) kết quả âm tính thì mới được đi qua các chốt kiểm dịch để vào thành phố H. Ngày 13/9/2021, Thế A tìm hiểu trên mạng xã hội zalo (không nhớ tên và số điện thoại) có tin nhắn quảng cáo làm giấy xét nghiệm Sars – CoV-2 giả nên đã sử dụng điện thoại Iphone X màu trắng lắp sim số 09670792xx đăng ký tài khoản zalo tên “Thế A” nhắn tin đến tài khoản zalo trên đặt mua 01 giấy kết quả xét nghiệm PCR giả. Người làm giấy tờ giả yêu cầu Thế A cung cấp thông tin cá nhân gồm: tên tuổi, địa chỉ, số căn cước công dân, ngày, tháng, năm cấp để ghi vào giấy kết quả xét nghiệm và thỏa thuận số tiền làm giả là 100.000đ/1 phiếu. Sau đó Thế A gửi các thông tin trên cho người này. Chiều ngày 14/9/2021, Thế A nhận được 01 phong bì do một người giao bưu phẩm gửi đến (không xác định được họ tên, địa chỉ) bên trong có 01 phiếu kết quả xét nghiệm PCR âm tính mang tên Nguyễn Thế A đề ngày 16/9/2021. Thế A đưa cho người giao bưu phẩm số tiền 100.000đ và 20.000đ tiền phí vận chuyển. Sáng ngày 18/9/2021, Thế A điều khiển xe ô tô biển số 29A-742.xx (mượn của anh Đoàn Biên T sinh năm 1986 trú tại: 105 C, Y, H, Hà Nội) đi từ Hưng Yên đến Hải Dương. Khoảng 10h15’ cùng ngày, khi Thế A điều khiển xe đi đến chốt kiểm soát dịch bệnh trên đường T, Phường T, Thành phố H thì bị tổ công tác của chốt dừng xe kiểm tra. Thế A xuất trình giấy tờ cá nhân và phiếu xét nghiệm PCR giả. Tổ công tác nghi ngờ giấy xét nghiệm trên là giả nên đã mời Thế A vào làm việc. Thế A đã tự nguyện khai nhận đó là phiếu xét nghiệm giả và giao nộp 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng. Tổ công tác đã báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương lập biên bản vụ việc, và thu giữ vật chứng.

Tại công văn số 686/CV - KĐQG ngày 23/9/2021 của Viện kiểm định quốc gia vắc xin và sinh phẩm y tế Bộ y tế xác định: Ngày 16/9/2021 trong danh sách lấy mẫu xét nghiệm không có khách hàng tên Nguyễn Thế A, sinh ngày 10/3/1992 số CCCD: 33092000357. Phiếu trả kết quả xét nghiệm bản phô tô do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Hải Dương gửi cho Viện không đúng với mẫu form và logo của Viện hiện đang sử dụng. Viện không cấp phiếu trả kết quả xét nghiệm cho Nguyễn Thế A.

Tại kết luận giám định số 78/ KLGD ngày 01/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ ký đứng tên “ThS.BS.Phạm Thị Minh Nguyệt” trên Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm (ký hiệu A) với chữ ký cùng tên trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1, M3) không phải do cùng một người ký ra. Dấu hình dấu tròn mang tên “Viện kiểm định quốc gia vắc xin và sinh phẩm y tế” trên Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm (ký hiệu A) không phải do con dấu có hình dấu mẫu trên các tài liệu (ký hiệu M1, M2) đóng ra.

Về vật chứng: 01 Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm giả của Nguyễn Thế A được lưu trong hồ sơ vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô Kia carent biển số: 29A-742.xx cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đoàn Biên T. 01 điện thoại di động Iphone X bên trong có thẻ sim số 09670792xx hiện đang chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSTPHD ngày 27/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Thế A về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức và sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thế A khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra, truy tố.
- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 32, khoản 1 và 3 Điều 35 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức và sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, xử phạt Nguyễn Thế A *từ 30 triệu đồng đến 35 triệu đồng* sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở xác định: Do có nhu cầu cần có giấy xét nghiệm PCR để đi lại qua các chốt kiểm dịch Covid-19. Ngày 13/9/2021, qua mạng xã hội zalo, Nguyễn Thế A thuê một người (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) làm giả 01 phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sars – CoV-2 với số tiền 100.000 đồng. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 18/9/2021, Thế A sử dụng phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sars – CoV-2 giả để đi qua chốt kiểm soát dịch bệnh trên đường T, phường T, thành phố H vào thành phố H thì bị tổ công tác chốt kiểm soát dịch bệnh phát hiện và thu giữ vật chứng. Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi thuê người làm giả giấy tờ, cung cấp thông tin để làm giả. Sau đó sử dụng giấy tờ giả là phiếu trả lời kết quả xét nghiệm Sars – CoV-2 mục đích để đi qua chốt kiểm soát dịch bệnh đã đủ yếu tố cấu thành tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức và sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Nên bị cáo đã phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức và sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt chính: Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ thấy rằng: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, mục đích phạm tội để phục vụ nhu cầu đi lại, không hưởng lợi và chưa gây hậu quả với công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Nên áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung hiệu quả.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32 BLHS, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm giả của Nguyễn Thế A được lưu trong hồ sơ vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đoàn Biên T là phù hợp quy định của pháp luật. 01 điện thoại di động Iphone X bên trong có thẻ sim số 09670792xx là phương tiện bị cáo phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với tài khoản Zalo làm giả giấy kết quả xét nghiệm Sars-CoV-2 và người giao bưu phẩm, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế A bị kết tội nên phải trả án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ khoản 1 Điều 341, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 và 3 Điều 35 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 125, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức và sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

[3]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế A 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng)** sung ngân sách Nhà nước.

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú với bị cáo Nguyễn Thế A.

[4]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone X bên trong có thẻ sim số 0967079215 của bị cáo Nguyễn Thế A.

(Số vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương đang quản lý; đặc điểm, tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06/01/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

[5]. Về án phí: Nguyễn Thế A phải trả 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh HD;
- Sở Tư pháp;
- VKSND TP. HD;
- Công an TP. HD;
- Chi Cục THADS TP.HD;
- Đội CSHTTP và THA Công an TP.HD;
- UBKT thị uỷ M, Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà